

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400521150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ mười hai ngày 27 tháng 11 năm 2017.
- Vốn Điều lệ của Công ty: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 1553, Quốc lộ 30, Khóm 4, Phường 11, TP.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Số điện thoại: 0277 3894 104
- Website: www.tochau.vn. Email: info@tochau.vn
- Mã cổ phiếu: TCJ

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Tô Châu được thành lập ngày 10 tháng 08 năm 2005 với vốn ban đầu là 20 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty là 100 tỷ đồng, trong đó Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam - Công ty cổ phần chiếm tỷ lệ 65,4%.

- Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 46/2017/GCNCP-VSD ngày 15/02/2017 với Mã chứng khoán: TCJ

- Theo quy định pháp luật hiện hành, Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch Upcom và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo Quyết định số: 939/QĐ-SGDHN ngày 17/11/2017 chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Tô Châu, ngày giao dịch đầu tiên là thứ sáu 24 tháng 11 năm 2017.

Công ty cổ phần Tô Châu là thành viên của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và Phòng Thương mại - Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

2/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Chế biến , bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- + Sản xuất thức ăn thủy sản

+ Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong ngành chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm (cám bã đậu nành, bột cá, bột xương thịt, vitamin...).

+ Nuôi trồng thủy sản.

Hoạt động kinh doanh chính là nuôi cá tra, sản xuất thức ăn cho cá và chế biến fillet cá tra xuất khẩu, Công ty cổ phần Tô Châu áp dụng mô hình hoạt động kinh doanh khép kín từ khâu sản xuất thức ăn, nuôi cá và chế biến cá với quy trình chất lượng tiên tiến nhất nhằm đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

- Địa bàn kinh doanh:

Sản phẩm chính của Công ty là cá tra fillet, chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Châu Âu, Châu Á, Trung Đông, Nam Mỹ và Trung Quốc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a/ Mô hình quản trị:

- Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền cao nhất Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, điều lệ công ty quy định.

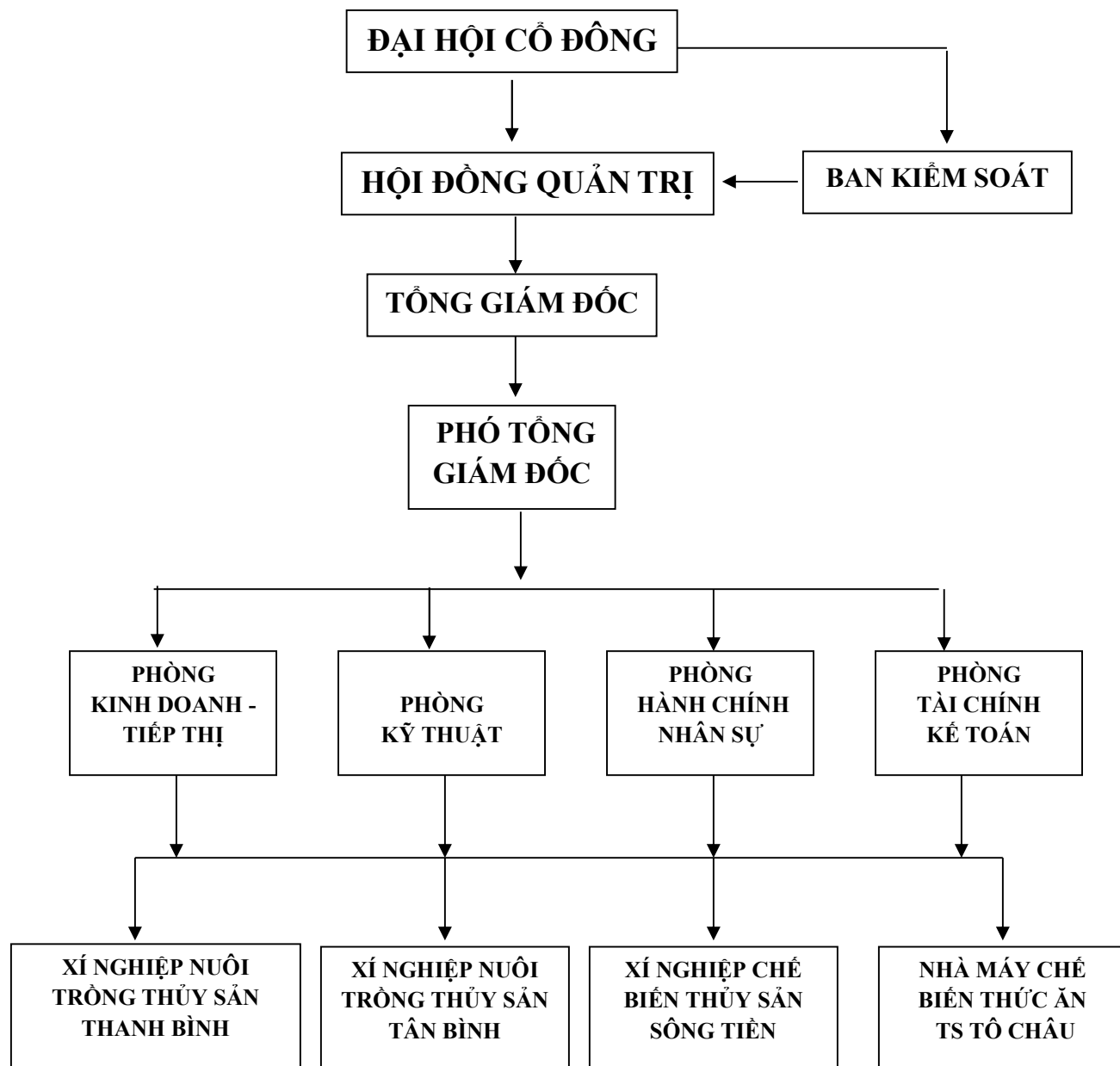
- Hội đồng quản trị (HĐQT) do ĐHCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ, quyết định bộ máy điều hành của Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng.

- Tổng Giám đốc (TGD) là người chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Phó tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các nhiệm vụ được phân công.

- Kế toán trưởng là người tham mưu cho Tổng giám đốc về công tác quản lý tài chính kế toán tại Công ty, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về các vấn đề có liên quan đến công tác tài chính kế toán, quyết toán tài chính, thuế và tình hình thực hiện chế độ quản lý tài chính của công ty và các đơn vị trực thuộc.

b/ Cơ cấu bộ máy quản lý:



Các Xí nghiệp trực thuộc:

+ Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản Tô Châu: Diện tích 2,1 ha, tọa lạc tại khu công nghiệp Trần Quốc Toản, khóm 4, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Công suất thiết kế 127 tấn nguyên liệu/ngày.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

+ Hai Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản: tổng diện tích 51,6 ha tọa lạc tại ấp Nam, xã Tân Thạnh và xã Tân Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Loại cá thả nuôi chủ yếu là cá tra, nguyên liệu chính chế biến fillet cá tra xuất khẩu.

+ Xí nghiệp chế biến thủy sản Sông Tiền: Tổng diện tích 22.477 m² tọa lạc tại 1553 Quốc lộ 30 khóm 4, phường 11, thành phố Cao Lãnh. Nhà máy chế biến có công suất thiết kế 90 tấn cá nguyên liệu/ngày.

4/ Định hướng phát triển:

- Áp dụng mô hình hoạt động kinh doanh khép kín từ khâu sản xuất thức ăn cho cá, nuôi cá và chế biến fillet cá với quy trình chất lượng tiên tiến nhất nhằm đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm xuất khẩu, tối ưu hóa lợi nhuận.

- Tăng cường quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

- Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm, tạo uy tín cho sản phẩm cũng như thương hiệu Công ty.

5/ Các rủi ro:

- Thời tiết bất lợi, dịch bệnh, thiên tai ...yếu tố khách quan ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng cá nuôi.

- Rào cản kỹ thuật tại các thị trường tiêu thụ ngày càng cao, điều này càng làm tăng chi phí sản xuất, xuất khẩu.

- Giá thành nguyên liệu không ổn định. Năm 2019, thị trường xuất khẩu cá tra sụt giảm so với năm trước, chủ yếu giảm ở thị trường Mỹ và EU là hai thị trường chính.

- Những diễn biến phức tạp của dịch COVID 19 đã và sẽ tác động rất xấu đến tiêu thụ cá tra tại các thị trường như: Trung Quốc, EU, Mỹ và Trung đông..

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Thực hiện Nghị quyết số 16/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về định hướng hoạt động và kế hoạch trong năm, Công ty tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản, gia công chế biến thủy sản và thức ăn thủy sản.

- Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản tăng sản lượng gia công để bù đắp chi phí khấu hao và các khoản phí khác để giảm lỗ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

- Hai vùng nuôi cá chấm dứt hợp đồng cho thuê vào tháng 7/2019, tuy nhiên bên thuê xin gia hạn thuê tiếp 3 tháng, tháng 11/2019 Công ty đã tiếp nhận lại 2 vùng nuôi.

- Hoạt động gia công chế biến thủy sản gặp khó khăn ngay trong quý 1/2019 do sản lượng gia công thấp, doanh thu gia công không bù đắp đủ chi phí. Tuy nhiên các tháng cuối năm Công ty đã gia công với sản lượng đủ bù đắp chi phí và có lãi.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		% Thực hiện 2019 so với	
				Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2018
1	Sản lượng bán cá fillet	Tấn	296	600	451	75,17	152,36
2	Sản lượng gia công cá fillet	Tấn	8.555	9.000	10.401	115,57	121,58
3	Sản lượng gia công thức ăn thủy sản	Tấn	20.623	20.000	28.130	140,65	136,40
4	Doanh thu	Triệu đồng	86.314	135.000	163.738	121,29	189,70
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(3.819)	3.000	56.235	1.874,50	(1.472,50)
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(3819)		55.530		(1.454,05)
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	(684)		5.553		(811,84)

b/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Năm 2019, Công ty đẩy mạnh hoạt động gia công chế biến thủy sản cho các đối tác nên doanh thu từ hoạt động gia công tăng và có lợi nhuận khả quan.

+ Nhà máy chế biến thức ăn cũng tăng sản lượng gia công tuy nhiên do giá gia công thấp nhưng với chi phí khấu hao và chi phí sửa chữa nhiều nên hoạt động

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

gia công thức ăn không có lãi đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh chung của đơn vị.

+ Hai vùng nuôi của công ty đã kết thúc hợp đồng cho thuê trong năm 2019, việc cho thuê hai vùng nuôi có lãi do chi phí khấu hao thấp và các khoản chi phí khác không phát sinh.

+ Công tác bán hàng xuất khẩu trong năm 2019 của Cty có nhiều thuận lợi mặc dù lượng xuất khẩu chưa đạt kế hoạch nhưng có hiệu quả tốt góp phần vào hiệu quả chung cho toàn công ty.

+ Chi phí khấu hao tài sản giảm do các tài sản đã hết khấu hao nhiều, tuy nhiên do tài sản đã sử dụng qua nhiều năm nên trong năm 2019 chi phí sửa chữa cũng phát sinh khá nhiều làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

+ Hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty tăng đột biến do Công ty điều chỉnh giảm các khoản phải trả cho Tổng công ty Lương thực miền Nam theo Bản án phúc thẩm số 06/2018/KDTM-PT ngày 16/4/2018 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay, mua và bảo lãnh” giữa Công ty cổ phần Tô Châu và Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP... dẫn tới lợi nhuận gộp năm 2019 tăng cao so với kế hoạch.

2/ Tổ chức và nhân sự:

a/ Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2019:

+ Ông Lê Hùng Tín - Tổng Giám đốc

- Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1969
- Nơi sinh: Thanh Bình , Đồng Tháp
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ thường trú: 158/11/1/3 Bà Hạt, P. 9, Q.10, TPHCM
- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

+ Ông Trần Quang Khải - Phó Tổng giám đốc

- Ngày, tháng, năm sinh: 03/11/1961
- Nơi sinh: Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 68 Phạm Thế Hiển, P.Mỹ Phú, TP.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 15.000 CP

+ Ông Nguyễn Sơn - Kế toán trưởng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

- Ngày, tháng, năm sinh: 01/08/1971
- Nơi sinh: Đội Cấn, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 178 Nguyễn Đình Chiểu, P3, Tp.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 5.000 CP

b/ Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2019: Không có thay đổi.

c/ Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2019 là 848 người, chủ yếu là lao động trực tiếp chế biến thủy sản. Trong đó:

Phân loại theo trình độ	Số người	Tỷ lệ
-Trên Đại học	1	0,14 %
- Đại học	37	4,36 %
- Cao đẳng	19	2,24 %
- Trung cấp	26	3,06 %
- Công nhân kỹ thuật	455	53,65 %
- Chưa qua đào tạo	310	36,55 %

d/ Chính sách liên quan đến người lao động:

- Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép, tăng ca... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động. Năm 2019, Công ty đã điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động phù hợp quy định pháp luật về mức lương tối thiểu vùng.

- Công ty thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, đúng thời gian và phù hợp với tình hình thực tế, tính chất công việc, năng suất lao động của từng cá nhân. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2019 là 5.698.000 đồng/người/tháng, tăng 7,3 % so với năm 2018 (5.310.000 đồng/người/tháng).

- Phối hợp tổ chức công đoàn, sửa đổi thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, trả thưởng, quy chế tuyển dụng, đào tạo phù hợp quy định pháp luật ...

3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

3.1/ Các dự án đầu tư lớn: Trong năm 2019, Công ty không có dự án đầu tư lớn.

3.2/ Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị:

- Thực hiện đầu tư nôi hơi đốt trấu rời 6 tấn/giờ.
- Cải tạo hệ thống nước cấp sử dụng nước mặt theo quy định của UBND Tỉnh Đồng Tháp (ngưng sử dụng nước ngầm kể từ đầu năm 2020).
- Thực hiện sửa chữa bảo dưỡng các thiết bị, dây chuyền phục vụ sản xuất.

4/ Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	74.949	81.497	108,74
Doanh thu thuần	86.314	163.738	189,70
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(5.104)	2.922	(57,25)
Lợi nhuận khác	1.284	53.313	4.152,10
Lợi nhuận trước thuế	(3.819)	56.235	1.472,50
Lợi nhuận sau thuế	(3.819)	55.530	(1.454,04)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đồng)	(382)	5.553	(1.453,66)

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,39	0,74	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,38	0,68	
Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

+ Vòng quay hàng tồn kho:	9,78	13,89	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân	1,19	2,00	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04)	0,34	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,09)	4,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,05)	0,68	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,02	
.....			

5/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phát hành: 10.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

b/ Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông trong nước:

- + Cổ đông tổ chức: 70,40%
- + Cổ đông cá nhân: 29,60%

- Cổ đông nước ngoài : Không có

- Cơ cấu tỷ lệ sở hữu:

- + Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 74,60%
- + Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 12,30%
- + Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 13,10%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e/ Các chứng khoán khác: Không có.

6/ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1/ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu chính dùng trong quá trình sản xuất chế biến là cá tra. Hoạt động của Công ty là sản xuất gia công cho đối tác nên việc quản lý nguồn nguyên vật liệu chủ yếu do phía đối tác gia công quản lý.

6.2/ Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Nguồn năng lượng chủ yếu Công ty sử dụng là điện. Sản lượng điện tiêu thụ từ lưới điện quốc gia trong năm 2019 cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt văn phòng khoảng: 11.500.000 kW/năm

- Chất đốt sử dụng chủ yếu là trấu viên với sản lượng tiêu thụ: 3.510.000 kg/năm

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua giải pháp tiết kiệm năng lượng đã áp dụng:

+ Tiếp tục và duy trì việc thay thế lần lượt các bóng đèn chiếu sáng bị hỏng bằng các bóng đèn led để tiết kiệm năng lượng cho xí nghiệp chế biến. Tiết giảm chi phí điện năng trong năm khoảng 12 triệu đồng.

+ Triệt để tiết kiệm điện, hơi nước (sản xuất thức ăn thủy sản) tiết kiệm chi phí năng lượng khoảng 293 triệu đồng/năm.

6.3/ Tiêu thụ nước:

a/ Nguồn cung cấp nước:

- Nguồn nước Công ty sử dụng lấy từ giếng khoan.

- Lượng nước sử dụng trong năm: 24.700 m³/năm.

b/ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và sử dụng:

Không có nước thải tái chế và tái sử dụng.

6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

+ Ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực để thực hiện thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt cũng như rác thải nguy hại.

+ Nước qua sử dụng được cho qua hệ thống xử lý nước thải và đạt chất lượng theo quy định xả thải.

+ Thực hiện quan trắc định kỳ các chỉ tiêu về môi trường, kiểm soát chặt chẽ

không để xảy ra ô nhiễm trong quá trình sản xuất.

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5/ Chính sách liên quan đến người lao động:

a/ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động sử dụng bình quân năm 2019 là 844 người, chủ yếu là lao động trực tiếp sản xuất. Mức tiền lương bình quân năm 2019 là 5.698.000 đồng/người/tháng.

b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Luôn luôn xác định con người là nhân tố quan trọng để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện giải quyết chính xác, hợp lý các chế độ chính sách liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách khác cho người lao động; Thực hiện việc mua bảo hiểm con người (Bảo hiểm tai nạn cá nhân, ốm đau, nằm viện phẫu thuật...), bảo hiểm cho tài sản theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện của đơn vị....

Tuân thủ quy định của Nhà nước đối với người lao động về các chính sách nghỉ giữa ca, bồi dưỡng độc hại, ăn giữa ca; Tổ chức tham quan, nghỉ mát cho người lao động.

c/ Hoạt động đào tạo người lao động:

Tổ chức cho người lao động tham gia tập huấn các kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành, cập nhật kiến thức về các tiêu chuẩn chất lượng trong chế biến thủy sản, an toàn thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ...

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất.

6.6/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Trách nhiệm đối với cộng đồng luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Dù còn nhiều khó khăn, Công ty vận động người lao động đóng góp một ngày lương ủng hộ Quỹ phòng chống thiên tai.

Do điều kiện Công ty còn nhiều khó khăn nên chưa tham gia các hoạt động hỗ trợ địa phương.

7. Kế hoạch đầu tư năm 2020:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

- Sửa chữa nền xưởng, mở rộng khu bao gói thành phẩm - Xí nghiệp chế biến thủy sản Sông Tiền

- Nhà chứa trâu - Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản Tô Châu.

- Thực hiện sửa chữa bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, dây chuyền phục vụ sản xuất.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Ban Điều hành Công ty tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản và gia công.

- *Về sản xuất thức ăn thủy sản:*

Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản đã gia công cho khách hàng từ đầu năm với sản lượng ổn định nên đã bù đắp được chi phí khấu hao. Kế hoạch gia công 20.000 tấn, thực hiện 26.700 tấn, đạt 133,5% so với kế hoạch.

- *Về nuôi trồng thủy sản:*

Tiếp tục cho thuê 2 vùng nuôi theo hợp đồng đã ký từ năm 2017, hợp đồng kết thúc vào tháng 7/2019, tuy nhiên bên thuê xin gia hạn thuê tiếp thêm 3 tháng, tháng 11/2019 công ty đã tiếp nhận lại 02 vùng nuôi.

- *Về chế biến thủy sản:*

Đầu năm 2019, tình hình gia công chế biến cá tra không ổn định, Công ty phải thường xuyên thay đổi khách hàng để tìm kiếm đối tác tiềm năng, gia công với sản lượng ổn định và tương ứng với công suất của nhà máy nhằm mục đích giảm chi phí và có hiệu quả. Năm 2019, kế hoạch gia công với sản lượng 9.000 tấn, thực hiện 9.800 tấn, đạt 108,8% so với kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài sản: Tài sản của công ty hầu hết đã sử dụng trên mười năm nên hiện tại đa số đã hết khấu hao, những tài sản thiết bị đã được sửa chữa, tận dụng nhiều lần đến nay đã không sử dụng được nữa buộc phải thanh lý, số lượng tài sản này tương đối nhiều, còn lại một số tài sản khác còn sử dụng được thì các tài sản, thiết bị này phải thường xuyên bảo trì sửa chữa, vì thế chi phí sửa chữa rất cao. Chi phí sửa chữa nhiều đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

b/ Tình hình nợ phải thu:

Hiện tại các khoản nợ phải thu còn tồn đọng nhiều chủ yếu là nợ phải thu các đối tác gia công chế biến thủy sản, do tình hình xuất khẩu các thị trường gặp nhiều khó khăn nên các đối tác gia công không thể xuất khẩu để có doanh thu trang trải

chi phí gia công, từ đó hàng đã tồn đọng và công nợ phải thu tăng cao.

c/ Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả tồn đọng nhiều năm qua chủ yếu là công nợ phải trả cho Tổng Công ty Lương thực Miền Nam. Trong năm 2019 Công ty điều chỉnh giảm các khoản nợ phải trả theo Bản án phúc thẩm số 06/2018/KDTM-PT ngày 16/4/2018 của Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay, mua và bảo lãnh” giữa Công ty cổ phần Tô Châu và Tổng Công ty LTMN - CTCP.

3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty đã ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, sửa đổi Điều lệ Công ty theo qui định của pháp luật hiện hành.

4/ Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục cho thuê hai vùng nuôi, gia công sản xuất thức ăn và gia công chế biến thủy sản cho các đối tác, tập trung cho công tác bán hàng xuất khẩu để nâng cao hiệu quả kinh doanh cho đơn vị.

5/ Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Chi tiết như trong Báo cáo kiểm toán lập ngày 31/12//2019 đã đăng tải trên Website của Công ty www.tochau.vn (mục quan hệ cổ đông)

6/ Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a/ *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải...)*

Các chỉ tiêu môi trường và trách nhiệm về môi trường luôn được chú ý, đảm bảo và ưu tiên hàng đầu trong hoạt động sản xuất của Công ty.

b/ *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:*

Nhận thức được con người là tài sản quý giá nhất, vì vậy Công ty luôn chú trọng đến chế độ chính sách để đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động. Các định mức lao động, đơn giá tiền lương sản phẩm thường xuyên được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị. Quy chế trả lương, thưởng minh bạch và thực hiện thanh toán đầy đủ, đúng kỳ hạn.

c/ *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:*

Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương. Tuy nhiên trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Công ty chưa đóng góp cho các hoạt động xã hội, chỉ vận động người lao động đóng góp một ngày lương vào quỹ phòng chống thiên tai.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Nhìn chung, trong năm 2019, Công ty đã cố gắng giữ vững được hoạt động sản xuất gia công, hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đề ra theo kế hoạch.

- Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện các chế độ chính sách với người lao động; Vệ sinh môi trường, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được giữ vững.

- Duy trì kỷ luật lao động, không có tai nạn lao động nghiêm trọng, đảm bảo tốt công tác quản lý và nâng cao đời sống tinh thần cũng như vật chất của CBCNV và người lao động.

Bên cạnh đó, Công ty vẫn còn một số hạn chế như sau:

- Công ty hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn vì không có vốn, phải gia công cho bên ngoài. Không chủ động tài chính được vì nguồn tiền phụ thuộc chủ yếu vào nguồn thu gia công.

- Lỗ lũy kế lớn, chi phí cho các hoạt động vui chơi, giải trí, tham quan nghỉ mát... đời sống tinh thần đối với người lao động còn hạn chế.

2/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị luôn giám sát các hoạt động của Ban điều hành công ty trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, chủ trương, chính sách của nhà nước, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Căn cứ nội dung các tờ trình và qua số liệu các báo cáo của Ban điều hành tại các buổi họp của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đã phân tích các nội dung và số liệu, trên cơ sở đó đã có những chỉ đạo kịp thời để Ban điều hành thực hiện việc điều hành công ty một cách thuận lợi và hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các Phòng ban chức năng phối hợp chặt chẽ với các Xí nghiệp trực thuộc, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất gia công. Các hoạt động điều hành đều tuân thủ theo Pháp luật, Điều lệ, Nội quy, Quy chế của Công ty và các qui định khác của nhà nước.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị đã được Ban điều hành triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

- Ban Tổng Giám đốc Công ty năng động trong công tác tìm kiếm khách hàng gia công, ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm cho người

lao động. Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao cho, cụ thể là sản lượng gia công thức ăn thủy sản và sản lượng gia công chế biến thủy sản đều vượt kế hoạch và có lãi.

3/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động Công ty.

Năm 2020, Hội đồng quản trị công ty có định hướng như sau:

Đối với vùng nuôi:

Công ty sẽ tiếp tục cho thuê 2 vùng nuôi, hiện tại công ty đã cho thuê vùng nuôi Tân Thạnh, còn vùng nuôi Tân Bình do bị sạt lở nhiều nên hiện tại chưa có đối tác thuê. Mặt khác, do hiện tại giá cá tra nguyên liệu trên thị trường rất thấp nên ít nhiều ảnh hưởng đến kế hoạch cho thuê vùng nuôi này. Hội đồng quản trị sẽ cố gắng tháo gỡ khó khăn này trong thời gian sớm nhất

Đối với Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản:

Tiếp tục duy trì gia công thức ăn cho đối tác đã gia công trong năm qua, hiện tại lò đốt trấu rời đã đầu tư trong năm, chuẩn bị nghiệm thu sẽ đi vào hoạt động trong thời gian tới, việc này sẽ giúp nhà máy tiết kiệm chi phí nhiên liệu và đó cũng là cơ sở để nhà máy có hiệu quả trong năm 2020.

Đối với nhà máy chế biến thủy sản:

Với hiệu quả của năm 2019 đã giúp cho Ban điều hành Công ty nắm được chi tiết những yếu tố quyết định đến hiệu quả trong công tác gia công. Vì vậy công việc gia công chế biến cho các đối tác là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để duy trì sự tồn tại của công ty và mang lại hiệu quả quyết định. Tuy nhiên đầu năm 2020, do dịch COVID 19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế hoạch gia công của công ty.

Đối với công tác bán hàng:

Công tác bán hàng xuất khẩu của công ty hiện nay có hiệu quả, công ty sẽ tiếp tục phát huy những lợi thế này để nâng cao hiệu quả cho công ty, thời gian tới công ty cần giữ mối quan hệ với khách hàng truyền thống và tìm kiếm thêm khách hàng mới.

Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc giám sát chặt chẽ công nợ, để tránh rủi ro mất vốn.

Đối với công tác sửa chữa và đầu tư xây dựng:

- Tăng cường chỉ đạo giám sát công tác kiểm tra thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, cơ sở vật chất... nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng do

thời gian hoạt động trên 10 năm.

Mặt khác, do nhu cầu của đối tác cần gia công với sản lượng lớn mà Công ty không có đủ mặt bằng để sản xuất, đóng gói hoặc nâng công suất phù hợp thì sẽ mất hiệu quả, vì thế Công ty sẽ mở rộng thêm mặt bằng với chi phí hợp lý để nâng cao công suất cũng như đáp ứng nhu cầu đóng gói của khách hàng.

V. Báo cáo tài chính:

1/ Ý kiến kiểm toán :

a/ Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

b/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

c/ Ý kiến của kiểm toán viên:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

d/ Vấn đề cần nhấn mạnh:

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2019 khoản mục lợi nhuận chưa phân phối của Công ty đang âm 87.661.732.935 VND và các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của công ty là 17.563.384.647 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty nhưng Ban Giám đốc Công ty vẫn lập báo cáo dựa trên giả định về hoạt động liên tục.

Công ty đang có vụ kiện với Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay, mua và bảo lãnh" giữa Công ty Cổ phần Tô Châu và Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP. Hiện nay đã có bản án của tòa phúc thẩm, năm 2019 Công ty hạch toán giảm tiền lãi chậm trả công ty đã hạch toán các năm trước mà nay không phải trả theo phán quyết của tòa mà không đợi phiên tòa giám đốc thẩm (thông tin chi tiết xem tại Thuyết minh số 17 và số 32.)

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

2/ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Xem chi tiết Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán của Công ty cổ phần Tô Châu đã đăng tải tại Website Công ty: www.tochau.vn (Mục Quan hệ cổ đông).

Báo cáo Thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tô Châu gồm có 17 trang.

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 04 năm 2020
Đại diện theo pháp luật của Công ty
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HÙNG TÍN

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	1
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	1
4. Thông tin về mô hình quản lý.....	2
5. Định hướng phát triển.....	4
II. Tình hình hoạt động trong năm	4
1. Kết quả SXKD năm 2019.....	4
2. Tổ chức và nhân sự.....	6
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	7
4. Tình hình tài chính.....	8
5. Cơ cấu cổ đông.....	9
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.....	9
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	12
1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD.....	12
2. Tình hình tài chính.....	12
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	13
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.....	13
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị	13
1. Về các mặt hoạt động của Công ty.....	14
2. Kế hoạch, định hướng của HĐQT.....	15
V. Báo cáo tài chính	16
1. Trách nhiệm của Ban TGD.....	16
2. Trách nhiệm của kiểm toán viên.....	16

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TÔ CHÂU

3. Ý kiến kiểm toán viên	16
4. Vấn đề cần nhấn mạnh.....	17
5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán.....	17